

Bản án số: 56/2024/HNGĐ- ST
Ngày 20 tháng 9 năm 2024
V/v Tranh chấp về Hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Triệu Kiên Toàn và bà Trần Thị Kim Khuyên.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Kim Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa:**
Bà Đoàn Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 107/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2024 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Trương Thái D, sinh năm 2001 (có mặt).

Nơi cư trú: Thôn B, xã B, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Bị đơn: Chị Vũ Thị L, sinh năm 2005 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn B, xã B, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người được triệu tập tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn S, sinh năm 1974. Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 29/5/2024, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn anh Trương Thái D trình bày:

Anh kết hôn với chị Vũ Thị L ngày 28/3/2023. Trước khi kết hôn có được tự do tìm hiểu, tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau khi cưới, chị L về làm dâu và chung sống cùng gia đình anh. Tình cảm vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc, đến tháng 8 năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm, dẫn

đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 8 năm 2023 đến nay. Hai gia đình có dàn xếp nhưng chị L không về đoàn tụ. Đến nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh D đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Vũ Thị L.

Về con chung: Vợ chồng không có, hiện nay chị L không có thai.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức đóng góp: Anh D không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Vũ Thị L, Tòa án báo gọi nhiều lần nhưng chị L không đến Tòa làm việc nên không tiến hành hòa giải được. Tại biên bản lấy lời khai ngày 26/7/2024 và tại phiên tòa ông Vũ Văn S là cậu chị L trình bày: Bà Vũ Thị V là mẹ chị L, bà V là chị gái ông, bà V không có chồng. Bà V chết khoảng năm 2020. Sau khi bà V chết vợ chồng ông đón chị L về nuôi. Năm 2023 ông cho chị L kết hôn với anh Trương Thái D, vợ chồng ông là người tổ chức lễ cưới cho chị L theo phong tục địa phương. Sau ngày cưới chị L về chung sống cùng anh D và chuyển khẩu về thôn B, xã B, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc. Mâu thuẫn vợ chồng như thế nào ông không biết, tháng 8/2023 vợ chồng sống ly thân nhưng chị L không về gia đình ông. Anh D có lên nhà ông báo cáo và dàn xếp nhưng chị L không về đoàn tụ. Ông khuyên nhủ để chị L về đoàn tụ nhưng chị L không về, ông được biết chị L hiện nay đi làm công ty ở thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc và thuê nhà ở trọ, cụ thể chị làm ở công ty nào và thuê nhà ở đâu thì ông không biết, những lần Tòa án triệu tập chị L theo địa chỉ của gia đình ông thì ông đều gọi điện và thông báo cho chị L biết để chị về Tòa làm việc nhưng chị L đều nói bận và không về. thỉnh thoảng chị L vẫn về nhà thăm vợ chồng ông. Hôm nay Tòa án báo gọi chị L về tham gia phiên tòa ông cũng thông báo cho chị L nhưng chị L cũng không về. Ông khẳng định chị L có biết việc anh Trương Thái D xin ly hôn chị L tại Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc nhưng do bận công việc nên chị L không về, chị L có nói đồng ý ly hôn. Vợ chồng chưa có con chung. Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức của anh chị ông không biết.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch phát biểu quan điểm về tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tiến hành theo đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn chấp hành đúng về quyền và nghĩa vụ, bị đơn không chấp hành đúng về quyền và nghĩa vụ. Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh D. Về con chung: Không có; về tài sản chung, tài sản

riêng, công nợ, công sức đóng góp: Anh Duy không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Về án phí anh D phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Anh Trương Thái D, khởi kiện yêu cầu xin ly hôn đối với chị Vũ Thị L, bị đơn có hộ khẩu thường trú tại xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc. Đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về pháp luật áp dụng để giải quyết vụ án: Ngày 29/5/2024 anh Trương Thái D, có đơn xin ly hôn đối với chị Vũ Thị L. Vì vậy pháp luật áp dụng để giải quyết vụ án là Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về tố tụng: Bị đơn chị Vũ Thị L vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[4] Về nội dung vụ án: Cuộc hôn nhân giữa anh Trương Thái D và chị Vũ Thị L là tự nguyện, có đăng ký kết hôn, đây là cuộc hôn nhân hợp pháp, tiến bộ. Về tình cảm: Sau khi kết hôn anh D và chị L chỉ có thời gian ngắn hòa thuận, hạnh phúc. Quá trình vợ chồng chung sống đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh chị bất đồng quan sống nên thường hay cãi nhau, chị L bỏ đi làm và sống ly thân từ tháng 8 năm 2023 cho đến nay, anh D gọi chị L, gia đình khuyên bảo nhưng chị L cũng không về đoàn tụ. Đến nay anh D xác định tình cảm vợ chồng không còn xin được ly hôn. L không đến Tòa nên không biết quan điểm ra sao, Tòa án thông báo phiên hòa giải nhiều lần chị L cũng không đến Tòa điều đó thể hiện chị L không mong muốn về đoàn tụ. Lời khai của ông Vũ Văn S cậu chị L cũng thể hiện chị L không muốn về đoàn tụ. Xác minh tại địa phương thể hiện vợ chồng đã ly thân. Như vậy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được do đó anh D xin ly hôn là có căn cứ. Vì vậy cần áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình cho anh Trương Thái D được ly hôn Vũ Thị L.

Về con chung: Không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức đóng góp: Anh Duy không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Chị Vũ Thị L không đến Tòa không rõ quan điểm ra sao nên Hội đồng xét xử không xem xét. Khi nào đương sự có yêu cầu Tòa án giải quyết bằng việc kiện dân sự khác.

[5] Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc giải quyết vụ án là có căn cứ, được xem xét khi quyết định.

[6] Về án phí: Anh Trương Thái D phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho anh Trương Thái D được ly hôn chị Vũ Thị L.

2. Về án phí: Anh Trương Thái D phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000365 ngày 19/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch. Anh D đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án anh D có mặt có quyền kháng cáo bản án. Chị L vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch;
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND xã Bắc Bình (để vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Sinh